

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NGUỒN NHÂN LỰC ĐA QUỐC GIA  
SKYWORLD**

**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NGUỒN NHÂN LỰC ĐA QUỐC GIA SKYWORLD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SKYWORLD HUMAN RESOURCES  
MULTINATIONAL GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SKYWORLD HR GROUP.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110122498

**3. Ngày thành lập:** 19/09/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 107 đường Nguyễn Hoàng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0336219525

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                              | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                                         | 4329        |
| 2.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                         | 4330        |
| 3.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                                    | 4390        |
| 4.  | Bán buôn thực phẩm<br>(trừ thực phẩm chức năng)                                                                                                                                        | 4632        |
| 5.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                                                   | 4641        |
| 6.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                                     | 4649        |
| 7.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                        | 4659        |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ đầu giá)                                      | 8299        |
| 9.  | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục<br>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học                                                                                                                  | 8560(Chính) |
| 10. | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư<br>(không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán) | 6619        |
| 11. | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản<br>- Hoạt động quản lý nhà, chung cư                        | 6810        |

|     |                                                                                                                                                                                                            |      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 12. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết: -Kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản<br>-Dịch vụ tư vấn bất động sản<br>-Dịch vụ quản lý bất động sản<br>(trừ đấu giá) | 6820 |
| 13. | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(Không bao gồm tư vấn pháp luật, kế toán, kiểm toán và chứng khoán)                                                                                                            | 7020 |
| 14. | Bán buôn tổng hợp<br>(trừ các loại nhà nước cấm)                                                                                                                                                           | 4690 |
| 15. | Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm<br>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ việc làm<br>(loại trừ hoạt động của trung tâm dịch vụ việc làm)                       | 7810 |
| 16. | Cung ứng và quản lý nguồn lao động<br>Chi tiết: Hoạt động cho thuê lại lao động<br>Hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài                                                           | 7830 |
| 17. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                          | 4101 |
| 18. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                    | 4102 |
| 19. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>(trừ thuốc, mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người)                                                              | 4772 |

**6. Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 1.000.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông          | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                                         | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | PHẠM<br>TRUNG HIẾU   | Số 42 Đường<br>Châu Đài, TDP<br>Đông Ba 2,<br>Phường Thượng<br>Cát, Quận Bắc Từ<br>Liêm, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam     | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 980.000       | 9.800.000.000            | 98,000       | 0250910150<br>28                                                                                                       |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Tổng số                            | 980.000       | 9.800.000.000            | 98,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | NGUYỄN<br>THANH TUẤN | Số 4 Đường<br>Thượng Cát, TDP<br>Thượng Cát 4,<br>Phường Thượng<br>Cát, Quận Bắc Từ<br>Liêm, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 10.000        | 100.000.000              | 1,000        | 0010890191<br>28                                                                                                       |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Tổng số                            | 10.000        | 100.000.000              | 1,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                |                                                                      |                           |        |             |       |              |
|---|----------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|-------|--------------|
| 3 | NGUYỄN THỊ HOA | Thôn Đồng Om, Xã Cao Dương, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 10.000 | 100.000.000 | 1,000 | 017187018095 |
|   |                |                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000 |              |
|   |                |                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000 |              |
|   |                |                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000 |              |
|   |                |                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000 |              |
|   |                |                                                                      | Tổng số                   | 10.000 | 100.000.000 | 1,000 |              |
|   |                |                                                                      |                           |        |             |       |              |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                         |           |                                                                                                               |         |

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHẠM TRUNG HIẾU

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 10/04/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 025091015028

Ngày cấp: 13/01/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 42 Đường Châu Đài, TDP Đông Ba 2, Phường Thượng Cát, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 42 Đường Châu Đài, TDP Đông Ba 2, Phường Thượng Cát, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội